

CÔNG TY KHO VẬN VÀ CẢNG CẨM PHẢ - VINACOMIN

BÁO CÁO THỐNG KÊ CÁC TÀU LÀM HÀNG KHU VỰC CẨM PHẢ

PHÒNG DKSX

NGÀY 03 THÁNG 06 NĂM 2025

STT		Khách hàng	Ngày làm TB	Số TB	Ngày hết hạn TB	Tên phương tiện	Loại than	SL làm TB	SL thực rút	SL còn lại	Ngày xong	Mục đích sử dụng	
		TỔNG CỘNG						376 402	169 758	206 609			
I		<u>CẢNG CHÍNH</u>						78 417	12 743	65 674			
		<i>Tàu đã làm hàng (trong cầu)</i>						<i>23 750</i>	<i>12 743</i>	<i>11 007</i>			
1		COALIMEX	29/05	939/05	31/05	BN 1309	CỤC XỎ 1C	1 000	644	356	ĐỎ	TD	THAY TBGT SỐ 618/3 NGÀY 09/04/2025
2		DK HÀ TĨNH	02/06	957/05	17/06	VIỆT THUẬN 235	CÁM 5A.10	22 750	12 099	10 651	ĐỎ		
		<i>Tàu đã làm lệnh (trong cầu)</i>						<i>54 667</i>		<i>54 667</i>			
1		KDT BẮC THÁI	29/04	572/04	30/04	HD 2095	CÁM 1	1 988		1 988		TD	GIA HẠN L1
2		KDT BẮC THÁI	29/04	573/04	30/04	BN 2022	CÁM 2A.1	1 000		1 000		TD	GIA HẠN L1
3		KDT BẮC THÁI	29/04	574/03	30/04	BN 1958	CÁM 4A.1	1 000		1 000		TD	GIA HẠN L1
4		CROMIT THANH HOÁ	30/04	614/04	29/04	BN 2565	BÚN 3A	1 958		1 958		TD	GIA HẠN L1
5		CROMIT THANH HOÁ	30/04	615/04	29/04	BN 2395	BÚN 3B	1 969		1 969		TD	GIA HẠN L1
6		XD CN MỎ	30/05	631/04	31/05	BN 2519	CỤC XỎ 1C	1 000		1 000		TD	GIA HẠN L1
7		XD CN MỎ	30/05	730/04	31/05	BN 2276	CÁM 4B.1	1 000		1 000		TD	GIA HẠN L1
8		XD CN MỎ	30/05	751/04	31/05	BN 0679	CÁM 4B.1	1 200		1 200		TD	GIA HẠN L1
9		KDT BẮC THÁI	30/05	760/04	31/05	BN 1818	CÁM 1	1 980		1 980		TD	GIA HẠN L1
10		KDT BẮC THÁI	30/05	761/04	31/05	NB 8011	CÁM 2A.1	1 000		1 000		TD	GIA HẠN L1
11		KDT BẮC THÁI	30/05	762/04	31/05	BN 1363	CÁM 4A.1	1 000		1 000		TD	GIA HẠN L1
12		CROMIT THANH HOÁ	30/05	786/04	31/05	HD 2558	CỤC XỎ 1C	2 080		2 080		TD	GIA HẠN L1
13		CROMIT THANH HOÁ	31/05	796/04	31/05	HD 2266	CÁM 4B.1	1 980		1 980		TD	
14		CP VTT VINACOMIN	02/05	808/05	16/05	BN 0988	CỤC XỎ 1C	1 030		1 030		TD	
15		XD CN MỎ	04/05	815/05	19/05	BN 1459	CỤC XỎ 1C	1 000		1 000		TD	
16		DVVT QUẢNG NINH	05/05	816/05	20/05	BN 0719	CỤC XỎ 1C	1 100		1 100		TD	
17		CP HÀNG HẢI VN	12/05	818-B/05	20/05	BN 2616	BÚN 3B	1 700		1 700		TD	THAY TBGT SỐ 818/05 NGÀY 05/05/2025
18		ĐT TMDV VINACOMIN	06/05	832/05	21/05	BN 2122	CÁM 4B.1	2 000		2 000		TD	
19		THAN SÔNG HỒNG	02/06	834/05	17/06	BN 1858	CỤC XỎ 1C	1 040		1 040		TD	GIA HẠN L1
20		DVVT QUẢNG NINH	07/05	841/05	22/05	BN 2228	CỤC XỎ 1C	1 000		1 000		TD	
21		CROMIT THANH HOÁ	08/05	843/05	14/05	NĐ 2926	BÚN 3B	1 408		1 408		TD	
22		KDT NINH BÌNH	14/05	878/05	31/05	BN 8519	CÁM 4A.1	3 005		3 005			
23		THAN ỪNG BỈ	14/05	880/05	31/05	BN 1886	BÚN 3B	900		900		TD	THAY TBGT SỐ 860/05 NGÀY 11/05/2025
24		KDT CẦU ĐUÔNG	15/05	884/05	31/05	BN 2056	CỤC XỎ 1C	1 000		1 000		TD	
25		KDT BẮC THÁI	15/05	885/05	31/05	BN 1368	CỤC XỎ 1C	1 000		1 000		TD	
26		KDT BẮC THÁI	18/05	892/05	31/05	BN 0746	CÁM 1	750		750		TD	THAY TBRT SỐ 572/03 NGÀY 29/04/2025
27		V-TRACO	21/05	914-B/05	31/05	BN 0979	CÁM 4B.1	1 000		1 000		TD	Thay TBGT số 914/05 ngày 21/05/2025

CÔNG TY KHO VẬN VÀ CẢNG CẨM PHẢ - VINACOMIN

BÁO CÁO THỐNG KÊ CÁC TÀU LÀM HÀNG KHU VỰC CẨM PHẢ

PHÒNG DKSX

NGÀY 03 THÁNG 06 NĂM 2025

STT		Khách hàng	Ngày làm TB	Số TB	Ngày hết hạn TB	Tên phương tiện	Loại than	SL làm TB	SL thực rút	SL còn lại	Ngày xong	Mục đích sử dụng	
28		KDT BẮC THÁI	28/05	932/05	31/05	HD 1818	CÁM 1	1 981		1 981		TD	
29		KDT BẮC THÁI	28/05	933/05	31/05	BN 1158	CÁM 2A.1	1 250		1 250		TD	
30		KDT BẮC THÁI	28/05	934/05	31/05	BN 2033	CÁM 4A.1	1 250		1 250		TD	
31		VTT VINACOMIN	28/05	937/05	31/05	BN 1468	CỤC XÔ 1C	1 000		1 000		TD	
32		CROMIT THANH HOÁ	29/05	943/05	31/05	HD 2095	CỤC XÔ 1C	1 988		1 988		TD	
33		CROMIT THANH HOÁ	29/05	944/05	31/05	NB 8927	CÁM 4B.1	3 020		3 020		TD	
34		KDT CẦU ĐUÔNG	31/05	947/05	31/05	BN 0719	CỤC XÔ 1C	1 000		1 000		TD	
35		KDT HÀ NỘI	31/05	948/05	31/05	BN 1386	CÁM 4B.1	1 000		1 000		TD	
36		ĐT TMDV VINACOMIN	02/06	953/05	17/06	BN 1826	CỤC XÔ 1C	1 050		1 050		TD	
37		CP VTT VINACOMIN	02/06	954/05	17/06	BN 1336	CỤC XÔ 1C	1 020		1 020		TD	
38		DVVT QUẢNG NINH	02/06	955/05	17/06	BN 1879	CỤC XÔ 1C	1 000		1 000			
39		DVVT QUẢNG NINH	02/06	956/05	17/06	BN 1997	CỤC XÔ 1C	1 000		1 000			
40		CP VTT VINACOMIN	02/06	961/06	17/06	BN 2022	CỤC XÔ 1C	1 020		1 020			
		Tàu chuyển tải						209 400	130 590	78 810			
		Tàu đang làm hàng						140 850	130 590	10 260			
1		ĐIỆN VĨNH TÂN 1	21/05	912/05		HẢI NAM 82	CÁM 6A.1	48 400	48 549	- 149	01/06	TTCO:29.900 - TTHG:18.649,23	
2		ĐIỆN VĨNH TÂN 1	21/05	911/05		SUN GOLD	CÁM 6A.1	43 300	43 370	- 70	02/06	TTCO:23.298,71 - TTHG:20.000	
3		ĐIỆN DUYỄN HẢI	24/05	920/05		QUANG VINH DIAMOND	CÁM 5B.14	20 300	18 691	1 609	ĐỎ	TTHG:10.000 - KDTCP:10.300	
4		ĐIỆN VĨNH TÂN	26/05	925/05		HẢI NAM 39	CÁM 6A.10	28 850	19 980	8 870	ĐỎ	KDT CP:8.000 - CLM:10.000 - KVCP:	
		Tàu đã làm lệnh (chuyển tải)						68 550		68 550			
1		CP DK HÀ TĨNH	02/06	957/05	17/06	VIỆT THUẬN 235	CÁM 5A.10	22 750		22 750		TTCO:22.750	
2		CP DK HÀ TĨNH	02/06	959/05	17/06	QUANG VINH 188	CÁM 5A.10	22 800		22 800			
3		ĐIỆN VĨNH TÂN	02/06	960/05		TRƯỜNG NGUYỄN STAR	CÁM 6A.10	23 000		23 000			
II		KHO G9-HÓA CHẤT						55 438	2 482	52 920			
		Tàu đã làm hàng						2 500	2 482	- 18			
1		CẦU ĐUÔNG	01/6	22	14/6	BN - 2269	CỤC 1A	1 000	997	- 3	02/6	TD	
2		CẦU ĐUÔNG	01/6	1 559	14/6	BN - 1718	CÁM 8A	1 500	1 485	- 15	02/6	TD	
		Tàu đã làm lệnh						52 938		52 938			
1		CẦU ĐUÔNG	17/5	854	31/5	BN - 2225	CỤC 1B	1 000		1 000		TD	
2		CP DVVT QNINH	21/5	1 042	31/5	BN - 2339	CÁM 8A	1 900		1 900		TD	
3		CP ĐTTM&DV	21/5	1 051	31/5	BN - 1959	CỤC 1B	1 050		1 050		TD	
4		HÀ NỘI	22/5	1 120	31/5	BN - 2228	CỤC 1A	1 000		1 000		TD	
5		COALIMEX	23/5	1 152	31/5	BN - 1826	CÁM 8A	1 000		1 000		TD	

CÔNG TY KHO VẬN VÀ CẢNG CẨM PHẢ - VINACOMIN

BÁO CÁO THỐNG KÊ CÁC TÀU LÀM HÀNG KHU VỰC CẨM PHẢ

PHÒNG DKSX

NGÀY 03 THÁNG 06 NĂM 2025

STT		Khách hàng	Ngày làm TB	Số TB	Ngày hết hạn TB	Tên phương tiện	Loại than	SL làm TB	SL thực rút	SL còn lại	Ngày xong	Mục đích sử dụng	
6		COALIMEX	23/5	1 166	31/5	HD - 2099	CẨM 8A	1 979		1 979		TD	
7		SÔNG HỒNG	25/5	1 221	31/5	BN - 2112	CUC 1B	1 000		1 000		TD	
8		CP HÀNG HẢI VN	26/5	1 302	31/5	BN - 1309	CẨM 8A	904		904		TD	
9		CP DVVT QNINH	28/5	1 406	31/5	BN - 1809	CUC 1A	1 000		1 000		TD	
10		CP ĐTTM&DV	28/5	1 407	31/5	BN - 1865	CUC 1B	1 000		1 000		TD	
11		HẢI BẮC	29/5	1 434	31/5	BN - 2089	CẨM 5B.1	1 940		1 940		PT CB	
12		CP ĐTTM&DV	29/5	1 435	31/5	BN - 1959	CUC 1B	1 200		1 200		TD	
13		ĐIỆN PHẢ LẠI	29/5	1 436	31/5	TĐ 01 CHN	CẨM 5B.14	2 380		2 380			
14		COALIMEX	29/5	1 455	31/5	HOÀNG ANH 36	CẨM 7A	3 000		3 000		PT CB	
15		CP ĐTTM&DV	29/5	1 456	31/5	THÀNH AN 45	CUC 1B	930		930		TD	
16		CP ĐTTM&DV	29/5	1 456	31/5	THÀNH AN 45	CẨM 8A	1 000		1 000		TD	
17		CP VT&KD THAN	29/5	1 457	31/5	BN - 1866	CẨM 8A	1 480		1 480		TD	
18		CP VT&KD THAN	29/5	1 458	31/5	BN - 2388	CẨM 8A	1 520		1 520		TD	
19		CP HÀNG HẢI VN	29/5	1 471	31/5	BN - 2287	CUC 1B	834		834		TD	
20		COALIMEX	29/5	1 474	31/5	BN - 1386	CUC 1A	1 000		1 000		TD	
21		CP SX KD KS DỊCH VỤ CẢNG TNV - HẢI DƯƠNG	29/5	1 480	31/5	BN - 2005	CẨM 8A	1 540		1 540		TD	
22		CP SX KD KS DỊCH VỤ CẢNG TNV - HẢI DƯƠNG	29/5	1 481	31/5	BN - 1296	CẨM 8A	1 250		1 250		TD	
23		CP SX KD KS DỊCH VỤ CẢNG TNV - HẢI DƯƠNG	29/5	1 482	31/5	HD - 2214	CẨM 8A	1 595		1 595		TD	
24		CP SX KD KS DỊCH VỤ CẢNG TNV - HẢI DƯƠNG	29/5	1 483	31/5	BN - 2339	CẨM 8A	1 900		1 900		TD	
25		COALIMEX	30/5	1 519	31/5	BN - 1459	CẨM 8A	1 000		1 000		TD	
26		COALIMEX	01/6	1 539	14/6	BN - 1835	CẨM 8A	1 000		1 000		TD	
27		HẢI NỘI	31/5	1 552	31/5	BN - 2022	CUC 1A	1 000		1 000		TD	
28		CP ĐTTM&DV	01/6	1 553	14/6	HD - 2298	CẨM 8A	1 860		1 860		TD	
29		CP ĐTTM&DV	31/5	1 554	31/5	BN - 1962	CUC 1B	1 050		1 050		TD	
30		CẦU ĐUÔNG	31/5	1 557	31/5	BN - 1789	CẨM 8A	1 500		1 500		TD	
31		CẦU ĐUÔNG	31/5	1 558	31/5	BN - 2203	CẨM 8A	1 480		1 480		TD	
32		CP ĐTTM&DV	31/5	1 565	31/5	BN - 1936	CẨM 8A	1 000		1 000		TD	
33		CROMIT THANH HOÁ	31/5	1 565	31/5	NB - 8881	CẨM 8A	780		780		TD	
34		SX TM THAN UÔNG BÍ	31/5	1 572	31/5	BN - 1997	CUC 1B	1 000		1 000		TD	
35		CẦU ĐUÔNG	01/6	22	14/6	BN - 2269	CUC 1A	1 000		1 000		TD	
36		CP HÀNG HẢI VN	02/6	69	15/6	BN - 1386	CUC 1B	1 166		1 166		TD	
37		COALIMEX	02/6	80	15/6	THANH BÌNH 05	CẨM 7A	3 000		3 000		PT CB	
38		CP DVVT QNINH	02/6	86	15/6	BN - 2556	CAMS 8A	1 650		1 650		TD	
39		CP DVVT QNINH	02/6	87	15/6	BN - 2646	CUC 1B	1 050		1 050		TD	

BÁO CÁO THỐNG KÊ CÁC TÀU LÀM HÀNG KHU VỰC CẨM PHẢ

NGÀY 03 THÁNG 06 NĂM 2025

[illegible]

|

|

|

